

BẢO ĐẢM AN SINH XÃ HỘI THEO TINH THẦN NGHỊ QUYẾT ĐẠI HỘI XI CỦA ĐẢNG

TS NGUYỄN THỊ THANH*

Xây dựng và hoàn thiện hệ thống an sinh xã hội được Đảng và Nhà nước ta xác định là một trong những nhiệm vụ trọng tâm, là chủ trương, chính sách lớn, phản ánh bản chất tốt đẹp của chế độ xã hội chủ nghĩa và có ý nghĩa quan trọng đối với sự ổn định chính trị và phát triển bền vững của đất nước.

Từ năm 1986, cùng với việc hoạch định đường lối đổi mới đất nước, vấn đề an sinh xã hội được Đảng và Nhà nước quan tâm và có sự chuyển biến cơ bản về chất, trở thành hệ thống an sinh xã hội.

Hệ thống an sinh xã hội bao gồm những chủ trương, chính sách và giải pháp về bảo hiểm xã hội (BHXH) trong đó có bảo hiểm y tế (BHYT), cứu trợ xã hội, ưu đãi xã hội, xóa đói, giảm nghèo và một số dịch vụ xã hội khác, nhằm đảm bảo thu nhập, bảo vệ đời sống cho các tầng lớp dân cư trước những rủi ro và tác động bất thường trong cuộc sống, khơi dậy tinh thần đoàn kết, tương trợ lẫn nhau trong cộng đồng xã hội, góp phần đảm bảo công bằng xã hội. An sinh xã hội vừa là nhân tố ổn định, vừa là động lực cho sự phát triển đất nước. Sau 25 năm đổi mới đất nước, Việt Nam đã đạt được những thành tựu quan trọng có ý nghĩa lịch sử trên các lĩnh vực kinh tế - xã hội nói chung và an sinh xã hội nói riêng.

Trong lĩnh vực xóa đói, giảm nghèo, Chính phủ tập trung chỉ đạo thực hiện Chương trình mục tiêu quốc gia xóa đói,

giảm nghèo, Chương trình phát triển kinh tế - xã hội các xã đặc biệt khó khăn, vùng đồng bào dân tộc, miền núi (Chương trình 135), Chương trình hỗ trợ giảm nghèo nhanh và bền vững đối với 62 huyện nghèo, ưu tiên nguồn lực thực hiện tốt mục tiêu xóa đói, giảm nghèo, nên “tỷ lệ hộ nghèo cả nước đã giảm nhanh từ 22% (năm 2005) xuống còn 11,3% (2009) và còn 9,45% (năm 2010), bình quân mỗi năm giảm 2-3% tỷ lệ nghèo; người nghèo đã được tiếp cận tốt hơn các nguồn lực kinh tế (vốn, đất đai, công nghệ, thị trường) và các dịch vụ xã hội cơ bản như: giáo dục, y tế, nước sạch, trợ giúp pháp lý...; kết cấu hạ tầng của các huyện, xã nghèo được tăng cường, đời sống của người nghèo được cải thiện rõ rệt”¹.

Việc thực hiện chính sách ưu đãi người có công với cách mạng được Đảng, Nhà nước quan tâm. Hệ thống chính sách ưu đãi người có công được xây dựng ngày càng phù hợp hơn với các đối tượng. Phong trào

* Học viện CT-HC quốc gia Hồ Chí Minh

“Đền ơn đáp nghĩa” với 5 chương trình hành động cụ thể đã được toàn Đảng, toàn quân và toàn dân hưởng ứng. “Mỗi năm cả nước đã xây dựng, sửa chữa hơn 15.000 nhà tình nghĩa trị giá hơn 292 tỷ đồng. Quỹ Đền ơn đáp nghĩa huy động được 232,4 tỷ đồng, xây dựng 2.147 công trình và sửa chữa 818 công trình tương trợ liệt sỹ trị giá hơn 220 tỷ đồng”².

Về BHXH và BHYT³: bản chất của BHXH là sự bảo đảm bù đắp một phần hoặc thay thế thu nhập của người lao động khi bị giảm hoặc mất thu nhập do ốm đau, thai sản, tai nạn lao động, bệnh nghề nghiệp, thất nghiệp, hết tuổi lao động hoặc chết, trên cơ sở đóng góp vào Quỹ BHXH do Nhà nước tổ chức thực hiện. Phát triển BHXH sẽ là tiền đề và điều kiện để thực hiện tốt các chính sách an sinh xã hội, góp phần phát triển kinh tế - xã hội của đất nước.

Sau 15 năm thực hiện, kể từ ngày thành lập BHXH Việt Nam (1995), đến nay đối tượng tham gia BHXH, BHYT tăng lên. Năm 1996, có 2,85 triệu người tham gia, đến năm 2009 đạt gần 9 triệu người (đạt khoảng 80% đối tượng phải tham gia), bình quân mỗi năm số người tham gia BHXH mới tăng trên 400 nghìn người. Với loại hình mới như BHXH tự nguyện, thực hiện từ đầu năm 2008, có gần 50 nghìn người tham gia.

Năm 1998, hệ thống BHYT được tổ chức, quản lý theo hệ thống ngành dọc, số người tham gia là 9,74 triệu người (chiếm 12,7% dân số). Từ đó đến nay số người tham gia BHYT tăng nhanh qua từng năm. Đến cuối năm 2008 đã có 39,7 triệu người tham gia

(chiếm 45,5% dân số), trong đó tham gia BHYT tự nguyện là 10,69 triệu người. Đến hết năm 2009 có khoảng 47 triệu người tham gia BHYT, đạt 55% dân số cả nước.

Riêng bảo hiểm thất nghiệp, được thực hiện từ ngày 1-1-2009, đối với đối tượng đang tham gia bảo hiểm bắt buộc mà có giao kết hợp đồng lao động, BHXH Việt Nam đã chuẩn bị đầy đủ điều kiện và đã lập đầy đủ danh sách tham gia.

Việc chi các chế độ BHXH được bảo đảm, hàng năm chi trả cho hàng trăm ngàn lượt người hưởng trợ cấp BHXH một lần. Năm 2008, chi trả cho gần 400 nghìn người hưởng trợ cấp một lần và gần 3,5 triệu lượt người hưởng chế độ ốm đau, thai sản, trợ cấp dưỡng sức, phục hồi sức khỏe. Số tiền chi trả BHXH mỗi năm lên đến hàng chục nghìn tỷ đồng.

Trong công tác chi BHYT đã có sự phối hợp chặt chẽ trong thực hiện khám, chữa bệnh và quy định cụ thể về tạm ứng, thanh toán chi phí khám, chữa bệnh BHYT. Năm 2008, Quỹ BHYT đã chi 10.393 tỷ đồng, tăng 28% so với năm 2007 và gấp hơn 3 lần so với năm 2005, ước chi năm 2009 là 14.612 tỷ đồng⁴.

Hệ thống chính sách trợ giúp xã hội cũng được xây dựng khá đầy đủ và không ngừng điều chỉnh mở rộng đối tượng, nâng mức trợ cấp để từng bước ổn định và cải thiện đời sống cho hàng triệu người già cô đơn, người cao tuổi, người tàn tật, trẻ em mồ côi, hàng triệu người được hưởng trợ cấp cứu trợ do thiên tai, bão lụt, dịch bệnh...

Tiếp tục thực hiện chính sách an sinh xã hội, Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ XI

của Đảng chủ trương: Hoàn thiện hệ thống an sinh xã hội. Bảo đảm an sinh xã hội trong từng bước và từng chính sách phát triển. Đồng thời, *Phương hướng, nhiệm vụ phát triển đất nước 5 năm (2011-2015)* đề ra chỉ tiêu phấn đấu đối với từng lĩnh vực: Tỷ lệ lao động qua đào tạo đạt 55%; giải quyết việc làm cho 8 triệu lao động; tốc độ tăng dân số đến năm 2015 khoảng 1%; tuổi thọ trung bình năm 2015 đạt 74 tuổi; tỷ lệ hộ nghèo giảm bình quân 2%/năm⁵. “Tiếp tục sửa đổi, hoàn thiện hệ thống bảo hiểm xã hội, bảo hiểm y tế, bảo hiểm thất nghiệp, trợ giúp và cứu trợ xã hội đa dạng, linh hoạt, có khả năng bảo vệ, giúp đỡ mọi thành viên trong xã hội, nhất là các nhóm yếu thế, dễ bị tổn thương, vượt qua khó khăn hoặc các rủi ro trong đời sống. Tăng tỷ lệ người lao động tham gia các hình thức bảo hiểm... Bảo đảm cho các đối tượng bảo trợ xã hội có cuộc sống ổn định, hòa nhập tốt hơn vào cộng đồng, có cơ hội tiếp cận nguồn lực kinh tế, dịch vụ công thiết yếu. Tập trung triển khai có hiệu quả các chương trình xóa đói, giảm nghèo ở vùng sâu, vùng xa, vùng đặc biệt khó khăn... Huy động mọi nguồn lực xã hội cùng với Nhà nước chăm lo tốt hơn nữa đời sống vật chất và tinh thần của những người và gia đình có công. Giải quyết dứt điểm các tồn đọng về chính sách người có công”⁶. Trong *Chiến lược phát triển kinh tế - xã hội 2011-2020*, mục tiêu tổng quát của Chiến lược về an sinh xã hội cũng được Đảng chỉ rõ: “...chỉ số phát triển con người (HDI) đạt nhóm trung bình cao của thế giới; tuổi thọ

bình quân đạt 75 tuổi; lao động qua đào tạo đạt trên 70%; tỷ lệ hộ nghèo giảm bình quân 1,5-2%/năm. Đến năm 2020, có một số lĩnh vực khoa học, công nghệ, giáo dục, y tế đạt trình độ tiên tiến, hiện đại”⁷.

Ngày 20-10-2010, tại Kỳ họp thứ 8 Quốc hội khóa XII, Thủ tướng Nguyễn Tấn Dũng nhấn mạnh: Để đạt được các chỉ tiêu kinh tế và xã hội đề ra cho năm 2011, “Chính phủ sẽ tập trung thực hiện các nhiệm vụ và giải pháp chủ yếu: Tăng cường ổn định kinh tế vĩ mô, bảo đảm các cân đối lớn của nền kinh tế; tiếp tục cải thiện môi trường và nâng cao hiệu quả đầu tư, thúc đẩy phát triển sản xuất kinh doanh gắn với tái cấu trúc nền kinh tế; bảo đảm tốt an sinh xã hội và phúc lợi xã hội, tiếp tục cải thiện đời sống nhân dân”⁸.

Trong dự thảo Kế hoạch phát triển lĩnh vực lao động, người có công và xã hội 5 năm 2011-2015, Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội xác định, mục tiêu tổng quát được đặt ra là: “Tạo bước phát triển nhanh, bền vững lĩnh vực lao động, người có công và xã hội, từng bước hội nhập quốc tế; nâng cao chất lượng và sử dụng có hiệu quả nguồn nhân lực cho công nghiệp hóa - hiện đại hóa; tăng thu nhập, cải thiện đời sống về vật chất và tinh thần cho người lao động; giảm hộ nghèo, những người thiệt thòi, yếu thế được trợ giúp, tạo điều kiện vươn lên hòa nhập cộng đồng; bảo đảm sự công bằng, bình đẳng trong việc thụ hưởng thành tựu phát triển kinh tế - xã hội của đất nước... các chỉ tiêu nhiệm vụ chủ yếu như: tạo việc làm cho 8.000 ngàn người (bình

quân 1.600 ngàn người/năm), trong đó: tạo việc làm trong nước 7.550 ngàn người; xuất khẩu lao động 450 ngàn người. Duy trì, ổn định tỷ lệ thất nghiệp khu vực thành thị dưới 4,5%; tỷ lệ sử dụng thời gian lao động của lao động nông thôn trên 80%; tỷ lệ lao động qua đào tạo 55%, trong đó qua đào tạo nghề 40%. Từng bước nâng cao mức sống hộ gia đình chính sách người có công, tiến tới không còn hộ gia đình chính sách người có công thuộc diện nghèo; xóa nhà tạm, nhà dột nát đối với hộ chính sách; 100% xã, phường làm tốt công tác thương binh, liệt sỹ và người có công; giảm tỷ lệ hộ nghèo theo chuẩn mới bình quân 2%/năm”⁹.

Để thực hiện tốt an sinh xã hội, cần làm tốt công tác xã hội hóa, huy động sự tham gia của toàn xã hội, của cộng đồng vào việc cung cấp các dịch vụ công cộng, vận động toàn xã hội tham gia các phong trào “đền ơn đáp nghĩa”, “tương thân tương ái”, các hoạt động nhân đạo như: ngày vì người nghèo, xây dựng nhà tình nghĩa, khuyến khích phát triển đa dạng các mô hình an sinh xã hội, các hoạt động thiện nguyện dựa vào cộng đồng.

Trong bối cảnh hội nhập quốc tế hiện nay, Việt Nam có nhiều cơ hội để phát triển, đồng thời đang phải đối mặt với nhiều thách thức bởi những rủi ro bất ngờ do thiên tai gây ra. Vì vậy, việc xây dựng và hoàn thiện hệ thống an sinh xã hội là một yêu cầu bức thiết nhằm bảo đảm ổn định chính trị, xã hội và phát triển đất nước. Với sự lãnh đạo của Đảng, quản lý của Nhà nước và quyết tâm của toàn xã hội,

an sinh xã hội ngày càng được bảo đảm, góp phần nâng cao đời sống vật chất và tinh thần cho nhân dân. Đồng thời tiếp tục đẩy mạnh công cuộc đổi mới với mục tiêu: “*Phấn đấu đến năm 2020 nước ta cơ bản trở thành nước công nghiệp theo hướng hiện đại; chính trị - xã hội ổn định, dân chủ, kỷ cương, đồng thuận; đời sống vật chất và tinh thần của nhân dân được nâng lên rõ rệt; độc lập, chủ quyền, thống nhất và toàn vẹn lãnh thổ được giữ vững; vị thế của Việt Nam trên trường quốc tế tiếp tục được nâng lên; tạo tiền đề vững chắc để phát triển cao hơn trong giai đoạn sau*”¹⁰ như Nghị quyết Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ XI của Đảng đề ra.

1. Nguyễn Thị Kim Ngân: “Bước ngoặt mới trong nỗ lực xóa đói, giảm nghèo”, *Tạp chí Cộng sản*, số 821 (3-2011), tr. 4

2. Hoàng Tùng: “Sớm hoàn thiện hệ thống chính sách ưu đãi người có công”, *Tạp chí Lao động & Xã hội*, Chuyên đề xóa đói, giảm nghèo, số 14/2010, tr. 7

3. BHXH bao gồm: BHXH bắt buộc, tự nguyện và bảo hiểm thất nghiệp; BHYT bắt buộc, tự nguyện và BHYT bắt buộc cho người nghèo.

4. *Tạp chí Lao động & Xã hội*, số 375, 1-2010, tr. 13-14

5, 6, 7, 10. Đảng Cộng sản Việt Nam: *Văn kiện Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ XI*, CTQG, H, 2011, tr. 190-191, 228-229, 31-32, 31

8. N.Hà: “Ổn định kinh tế vĩ mô, đảm bảo an sinh xã hội”, *Tạp chí Lao động & Xã hội*, Chuyên đề xóa đói, giảm nghèo, số 20/2010, tr. 3

9. *Tạp chí Lao động & Xã hội*, Chuyên đề xóa đói, giảm nghèo số 16/2010, tr. 34.